

Số: 739/TB-THADS.KV11

Đồng Nai, ngày 05 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Tài sản kê biên của ông Trần Hữu Thái và bà Vũ Thị Thanh là: Quyền sử dụng đất có diện tích 119,8m² thuộc thửa đất số: 139, tờ bản đồ số 58, tọa lạc tại: Thôn Tân Hoà, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Nay là thôn Tân Hoà, xã Phú Riềng, tỉnh Đồng Nai). Đất có Giấy chứng nhận số phát hành DG 059456, sổ vào sổ cấp giấy CS 04380/CN do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 08 tháng 8 năm 2022 cho ông Trần Hữu Thái – sinh năm 1992, CCCD 070092009786 và bà Vũ Thị Thanh – sinh năm 1993, CCCD 070193002688. Địa chỉ: Thôn 1, xã Long Bình, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (Nay là thôn Long Bình 1, xã Bình Tân, tỉnh Đồng Nai).

Theo Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 18/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Phú Riềng (cũ); theo trích lục bản đồ địa chính số TL-252-2025 được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Phú Riềng ký duyệt ngày 26/12/2025 thì thửa đất số 139, tờ bản đồ số 123 (tờ cũ 58), diện tích 119,8m² đất ở tại nông thôn; địa chỉ thửa đất: thôn Tân Hòa, xã Phú Riềng, tỉnh Đồng Nai thuộc quy hoạch đất ở tại nông thôn (ONT).

Tài sản gắn liền với đất là: Đất trống.

2. Giá khởi điểm: 1.198.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ một trăm chín mươi tám triệu đồng./.*). Giá này chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng.

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Chính Nghĩa. Địa chỉ trụ sở: 135 đường số 5, KDC Hiệp Thành 3, khu phố Hiệp Thành 7, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh Đồng Nai: Nhà số D4, tổ 4, khu phố 1, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai.

Giấy đăng hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản số: 79.2021.01.0143/TP-ĐKKHĐ được Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/01/2026 (Cấp lần đầu ngày 27/5/2021; thay đổi lần 10).

Mã số thuế: 0702984342

Địa chỉ trụ sở: 135 đường số 5, KDC Hiệp Thành 3, khu phố Hiệp Thành 7, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh Đồng Nai: Nhà số D4, tổ 4, khu phố 1, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, tỉnh Đồng Nai.



Tổng số điểm: 96

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

Đề nghị Công ty Đấu giá Hợp danh Chính Nghĩa liên hệ Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11. Địa chỉ: Thôn Tân Hoà, xã Phú Riềng, tỉnh Đồng Nai để nhận hồ sơ, tài liệu liên quan đến tài sản bán đấu giá làm cơ sở ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Đồng Nai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 thông báo đề các bên đương sự, Công ty Đấu giá Hợp danh Chính Nghĩa được biết./

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Chính Nghĩa
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0

2.	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	5,0
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3,0
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2,0
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1,0
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0



3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	53,0
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	

2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	4,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4,0



5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i>	<i>4,0</i>
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	<i>4,0</i>
7.	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân</i>	<i>3,0</i>
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	<i>3,0</i>
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i>	<i>5,0</i>
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	

8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
	Tổng	96

Nơi nhận:

- Cổng TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của THADS tỉnh Đồng Nai (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Đồng Nai;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Đào Thị Oanh Mến).

**CHẤP HÀNH VIÊN****Đào Thị Oanh Mến**

